

BÁO CÁO

**Tình hình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL),
kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri, công dân trong quý I năm 2022
và nhiệm vụ, kế hoạch Quý II năm 2022**

I. Kết quả chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2022

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Để triển khai nhiệm vụ công tác pháp chế của Bộ năm 2022, Vụ đã tham mưu trình Bộ trưởng ban hành **05** Quyết định phê duyệt, ban hành các Chương trình, Kế hoạch liên quan đến công tác pháp chế, gồm: Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường¹; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường²; Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý VBQPPL và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường³; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường⁴; Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2022⁵. Vụ đã tham mưu trình Lãnh đạo Bộ ký Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp năm 2022⁶.

Ngay từ đầu năm, Vụ Pháp chế đã xây dựng Kế hoạch công tác năm 2022 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho Lãnh đạo và chuyên viên của Vụ. Vụ đã chủ động bằng nhiều hình thức khác nhau trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai công việc để bảo đảm chất lượng và tiến độ nhiệm vụ được giao. Vụ tổ chức họp hội ý Lãnh đạo Vụ hàng tuần và giao ban Vụ định kỳ hàng tháng để chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch công tác năm 2022 của Vụ và các nhiệm vụ đột xuất được Lãnh đạo Bộ giao.

2. Công tác xây dựng, thẩm định, trình ban hành VBQPPL

2.1. Về xây dựng, trình ban hành các VBQPPL

¹ Quyết định số 2602/QĐ-BTNMT ngày 28/12/2021

² Quyết định số 2690/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2021

³ Quyết định số 2691/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2021

⁴ Quyết định số 180/QĐ-BTNMT ngày 25/01/2022

⁵ Quyết định số 705/QĐ-BTNMT ngày 08/4/2022

⁶ Kế hoạch số 1513/KH-BTP-BTNMT ngày 12/5/2022

Theo Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL năm 2022 của Bộ, Bộ sẽ xây dựng, trình cấp có thẩm quyền 02 dự án luật, 02 Nghị định và ban hành theo thẩm quyền 20 Thông tư. Tuy nhiên, căn cứ Chương trình công tác năm 2022 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ⁷, Chương trình công tác năm 2022 của Bộ⁸, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁹ (sau đây gọi tắt là Chương trình 2022), Bộ phải xây dựng, trình cấp có thẩm quyền **02** đề nghị xây dựng luật, **02** dự án luật, **04** nghị định, **02** quyết định và ban hành theo thẩm quyền **23** thông tư.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Vụ Pháp chế đã thừa lệnh Bộ trưởng và ký ban hành theo thẩm quyền 04 văn bản¹⁰ để triển khai và đôn đốc các đơn vị xây dựng, trình ban hành VBQPPL bảo đảm chất lượng, tiến độ.

Theo kế hoạch, trong 6 tháng đầu năm Bộ phải xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ **04** văn bản; các đơn vị phải xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành **05** văn bản. Kết quả xây dựng VBQPPL của Bộ trong 6 tháng đầu năm 2022 như sau (*Chi tiết tại Phụ lục 01*):

a) Đối với các văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

Trong 6 tháng đầu năm, Bộ phải trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ **04** văn bản, gồm: 01 đề nghị xây dựng luật, 02 nghị định, 01 quyết định. Bộ đã hoàn thành **03/04** văn bản (đạt **75%**), cụ thể là:

(1) Đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): Bộ đã trình Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Chính phủ đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, đưa dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023. Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội đã thống nhất đưa dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 (Nghị quyết số 50/2022/QH15).

(2) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An, Hội đồng

⁷ Công văn số 509/VPCP-TH ngày 19/01/2022 của Văn phòng Chính phủ.

⁸ Công văn số 478/BTNMT-VP ngày 24/01/2022 của Bộ TNMT.

⁹ Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 2; Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất; Công văn số 3173/VPCP-PL ngày 23/5/2022 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh Chương trình năm 2022

¹⁰ Công văn số 528/BTNMT-PC ngày 25/01/2022; Công văn số 153/PC-HC ngày 10/3/2021; Công văn số 1859/BTNMT-PC ngày 13/4/2022; Công văn số 3631/BTNMT-PC ngày 27/6/2022.

nhân dân thành phố Cần Thơ: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50 ha.

(3) Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường (thay thế Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ): Bộ đã có Tờ trình số 22/TTr-BTNMT ngày 28/4/2022 trình Chính phủ xem xét ban hành.

Còn **01** văn bản chậm trình là Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai đang trong quá trình gửi Bộ Tư pháp thẩm định (*Bộ đã có Công văn số 3450/BTNMT- TCQLĐĐ ngày 20/6/2022 gửi Bộ Tư pháp*).

Bên cạnh việc xây dựng, trình ban hành các văn bản thuộc Chương trình 2022, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành **02** văn bản:

(1) Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (*Bộ đã trình tại Tờ trình số 05/TTr-BTNMT ngày 11/02/2022*): Sau khi tiếp thu ý kiến của các Thành viên Chính phủ, Bộ đã có Công văn số 2482/BTNMT-TTr ngày 12/5/2022 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc giải trình tiếp thu ý kiến các Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định. Đến nay, Bộ đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ hoàn thành rà soát kỹ thuật trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nghị định.

(2) Quyết định ban hành Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất (*Bộ đã trình tại Tờ trình số 11/TTr-BTNMT ngày 29/3/2022*): Hiện nay đơn vị chủ trì (Tổng cục Môi trường) đang phối hợp với Văn phòng Chính phủ để hoàn thiện dự thảo, sớm trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Ngoài ra, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành **03** nghị định¹¹, 01 Quyết định¹² Bộ đã trình trong năm 2021. Đây là các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Như vậy, trong 6 tháng đầu năm 2022, Chính phủ đã ban hành **03** nghị định và thông qua **01** đề nghị xây dựng luật, đang xem xét ban hành **01** nghị

¹¹ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ; Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

¹² Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính.

định; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành **02** quyết định, đang xem xét ban hành **01** quyết định do Bộ chủ trì xây dựng, trình.

Bộ cũng đã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ để tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo văn bản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành các nghị định Bộ đã trình trong năm 2019, 2020, 2021¹³. Tuy nhiên, do các văn bản này có một số nội dung phức tạp, trong đó có những nội dung cần phải xin ý kiến của cấp có thẩm quyền, vì vậy đến nay các văn bản vẫn đang trong quá trình hoàn thiện.

Riêng về dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo (*Bộ đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 106/TTr-BTNMT ngày 31/12/2019*), Bộ đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt. Kết quả là Chính phủ đã ban hành Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong đó, nội dung quy định chi tiết các hành vi vi phạm hành chính trong quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo, thẩm quyền xử phạt và các quy định có liên quan được quy định tại khoản 18 Điều 3 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP.

b) Đối với các văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng:

Theo Chương trình 2022, trong 6 tháng đầu năm các đơn vị phải xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành **05** Thông tư. Tuy nhiên, đến nay chưa có Thông tư nào được ban hành (đạt **0%**). Trong đó, có 03 Thông tư đang trình Bộ trưởng xem xét ban hành¹⁴; 02 Thông tư chậm trình¹⁵, hiện mới đang trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản.

Bộ trưởng đã ban hành **02** Thông tư quy định chi tiết Luật Bảo vệ môi trường năm 2022 và **02** Thông tư¹⁶ ngoài Chương trình 2022.

¹³ Dự thảo Nghị định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản (đã trình tại Tờ trình 67/TTr-BTNMT ngày 30/11/2020); Dự thảo Nghị định quy định về hệ thống thông tin đất đai (đã trình tại Tờ trình số 06/TTr-BTNMT ngày 09/02/2021); Dự thảo Nghị định quy định về thế chấp, cho thuê, góp vốn, chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển được giao để nuôi trồng thủy sản; bồi thường khi Nhà nước thu hồi khu vực biển được giao để nuôi trồng thủy sản vì mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh (đã trình tại Tờ trình số 34/TTr-BTNMT ngày 29/6/2021); Dự thảo Nghị định quy định lấn biển (đã trình tại Tờ trình số 72/TTr-BTNMT ngày 21/10/2021).

¹⁴ Thông tư thay thế Thông tư số 06/2016/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:50.000, 1:100.000; Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia.

¹⁵ Thông tư sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật quan trắc tài nguyên đất

¹⁶ Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Thông tư số

2.2. Về công tác thẩm định, kiểm soát TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh trong dự thảo VBQPPL

Trong 6 tháng đầu năm, Vụ Pháp chế đã thẩm định **06** dự thảo Thông tư; trong đó, đã thẩm định TTHC tại các dự thảo Thông tư và đã đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo rà soát, không quy định TTHC tại dự thảo Thông báo đảm tuân thủ khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành VBQPPL.

3. Công tác rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

3.1. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh tại Công văn số 1172/VPCP-PL ngày 24/02/2022 của Văn phòng Chính phủ đối với các kiến nghị của Đảng đoàn Quốc hội tại Báo cáo số 282-BC/ĐDQH15 ngày 21/10/2021, theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị các đơn vị trực thuộc Bộ nghiên cứu, rà soát đối với 04 Luật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cụ thể: Luật Khoáng sản, Luật Đa dạng sinh học, Luật Khí tượng thủy văn và Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, theo đó Bộ tiếp tục nghiên cứu, đánh giá, tổng kết, trình Quốc hội xem xét đưa vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh vào thời điểm thích hợp theo yêu cầu của Đảng đoàn Quốc hội. Hiện nay, hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Khoáng sản (sửa đổi) đã được gửi Bộ Tư pháp thẩm định để trình Chính phủ trong tháng 7/2022.

- Theo Quyết định số 689/QĐ-TCT ngày 21/4/2022 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022, Tổ công tác có trách nhiệm triển khai rà soát, độc lập một số nhóm văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực do cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành, theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường với trách nhiệm là thành viên của các Nhóm rà soát. Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang tham gia cho ý kiến độc lập đối với nhóm rà soát quy định pháp luật về nhà ở, kinh doanh bất động sản, quy hoạch đô thị (Nhóm 1) và cho ý kiến độc lập đối với nhóm nội dung liên quan đến Bộ luật dân sự, Luật Dầu khí và Luật Thủy lợi (Nhóm 2) tổng hợp, gửi Trưởng nhóm rà soát trình Chính phủ theo quy định.

- Đối với rà soát các quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo nghiên cứu, xử lý rà soát văn bản, theo đó có Báo cáo số 3124/BC-BTNMT ngày 07/6/2022 gửi Bộ Tư pháp tổng hợp.

- Ngoài ra, theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Phạm Bình Minh về việc nghiên cứu, thực hiện các giải pháp do Bộ Tư pháp tổng hợp các kiến nghị của các Bộ, ngành, địa phương về các quy định pháp luật thuộc lĩnh vực

quản lý, theo đó tập trung nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự thủ tục của pháp luật. Cụ thể kết quả rà soát như sau:

Tổng số 41 kiến nghị đã được giải quyết, trong đó, lĩnh vực địa chất và khoáng sản: 03 kiến nghị; lĩnh vực môi trường: 03 kiến nghị và lĩnh vực đất đai: 35 kiến nghị. Đối với các kiến nghị chưa được xử lý hoặc xử lý chưa xong gồm 37 kiến nghị, trong đó lĩnh vực đất đai: 30 kiến nghị; lĩnh vực môi trường: 02 kiến nghị và lĩnh vực biển và hải đảo: 05 kiến nghị. Qua đây cho thấy các kiến nghị chủ yếu tập trung vào lĩnh vực đất đai và Tổng cục Quản lý đất đai đã giải trình, tiếp thu trong quá trình xây dựng Luật đất đai (sửa đổi) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

3.2. Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

Vụ Pháp chế đã tham mưu Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định số 2691/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2021 phê duyệt Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2022. Theo kế hoạch, Vụ sẽ tiến hành kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành trong năm 2022, kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ trong đó tập trung kiểm tra văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Từ đầu năm đến nay, Vụ Pháp chế đã tổ chức 04 Đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tại 04 địa phương: Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Hà Nam, Ninh Bình.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính

4.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Vụ Pháp chế đã chủ trì xây dựng, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin hoàn thiện trang thông tin điện tử của Vụ Pháp chế để tăng cường phổ biến chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường; đã phối hợp với Văn phòng Bộ triển khai nhiệm vụ phổ biến pháp luật thông qua trang thông tin điện tử của Bộ, trang Chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường.

Vụ đã xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, dự kiến sẽ tổ chức Hội nghị tại Quảng Ninh vào ngày 15/8/2022; tổ chức Hội nghị tại Bà Rịa - Vũng Tàu vào tháng 10/2022.

Vụ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định số 572/QĐ-BTNMT ngày 24/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tài nguyên và Môi trường và đang trình Lãnh đạo Bộ xem xét ban hành Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4.2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

Vụ Pháp chế đã trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ TN&MT năm 2022. Theo đó, trong 6 tháng đầu năm Vụ đã tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại 04 tỉnh: Vĩnh Phúc; Hưng Yên; Hà Nam; Ninh Bình.

5. Công tác cải cách thủ tục hành chính

5.1. Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025, Vụ Pháp chế đã phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của Nghị quyết số 68/NQ-CP bảo đảm các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 68/NQ-CP. Vụ đã tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ có văn bản lấy ý kiến góp ý của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành địa phương và Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính đối với dự thảo phương án đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Vụ đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Phương án cắt giảm, đơn giản hoá quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

Ngày 16/6/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 721/QĐ-TTg phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo đó:

- Số lượng thủ tục hành chính (TTHC) đề nghị bãi bỏ, đơn giản hóa là **153 TTHC** trên tổng số 178 TTHC được rà soát (**đạt 85%**), cụ thể từng lĩnh vực như sau:

- (1) Lĩnh vực đất đai: 12/17 TTHC, chiếm 70,5%;
- (2) Lĩnh vực địa chất và khoáng sản: 28/32 TTHC, chiếm 87,5%;

(3) Lĩnh vực tài nguyên nước: 27/32 TTHC, chiếm 84,3%;

(4) Lĩnh vực khí tượng thủy văn: 08/08 TTHC, chiếm 100%;

(5) Lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo: 25/25 TTHC, chiếm 100%;

(6) Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý: 01/03 TTHC, chiếm 33%;

(7) Lĩnh vực môi trường: 52/62 TTHC, chiếm 83,87% (bãi bỏ + sửa đổi).

- Chi phí tuân thủ dự kiến tiết kiệm được khi thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC là: **131.622.701.000 đồng** chiếm tỷ lệ 21,9% trên tổng chi phí tuân thủ quy định TTHC, cụ thể từng lĩnh vực:

(1) Lĩnh vực đất đai: chi phí tuân thủ tiết kiệm là 33.700.394.000 đồng, chiếm (17%);

(2) Lĩnh vực địa chất và khoáng sản: chi phí tuân thủ tiết kiệm là 9.440.710.000 đồng, chiếm (7,9%);

(3) Lĩnh vực tài nguyên nước: chi phí tuân thủ tiết kiệm: 31.925.031.000 đồng, chiếm (27%);

(4) Lĩnh vực khí tượng thủy văn: chi phí tuân thủ tiết kiệm là 693.872.000 đồng, chiếm (54%);

(5) Lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo: chi phí tuân thủ tiết kiệm là 4.267.141.000 đồng, chiếm (27,1%);

(6) Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý: chi phí tuân thủ tiết kiệm là 685.400.000 đồng, chiếm (16,4%);

(7) Lĩnh vực môi trường: chi phí tuân thủ tiết kiệm là 50.418.658.000 đồng, chiếm (34,6%).

- Tổng số văn bản có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ là 15 văn bản, trong đó có 08 Nghị định¹⁷ và 07 Thông tư¹⁸.

¹⁷ 08 Nghị định: (1) 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; (2) 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước; (3) 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; (4) 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; (5) 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; (6) 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; (7) 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ; (8) Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

¹⁸ 07 Thông tư: (1) 61/2015/TT-BTNMT ngày 15/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về cấp, quản lý chứng chỉ giá đất; (2) 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về hồ sơ địa chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; (3) 30/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; (4) 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số

5.2. Thực hiện Đề án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ

Vụ Pháp chế đã phối hợp với các đơn vị hoàn thiện dự thảo Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo đó, thông qua việc rà soát TTHC thì toàn ngành tài nguyên và môi trường có 302 TTHC, bao gồm: 122 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của trung ương (Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ liên quan) và 180 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (cấp tỉnh và cấp huyện); đề xuất phân cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của trung ương với 26/122 TTHC phải rà soát theo yêu cầu, đạt tỷ lệ 21,3% (lĩnh vực biển và hải đảo: 07/21 TTHC; lĩnh vực tài nguyên nước: 11/16 TTHC; lĩnh vực địa chất và khoáng sản: 02/19 TTHC; lĩnh vực môi trường: 01/34 TTHC; lĩnh vực khí tượng thủy văn: 04/07 TTHC; lĩnh vực tổng hợp: 01/07 TTHC).

Vụ Pháp chế đã trình lãnh đạo Bộ ký Văn bản số 813/BTNMT-PC ngày 18/02/2022 gửi các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ để lấy ý kiến dự thảo Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất phương án giải quyết thủ tục hành chính. Văn phòng Chính phủ đã có các Văn bản: số 1276/VPCP-KSTT ngày 28/02/2022; số 2887/VPCP-KSTT ngày 09/5/2022 và số 2891/VPCP-KSTT ngày 10/5/2020 đề nghị tiếp tục rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết TTHC lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bao gồm các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện (theo danh mục TTHC trên hệ thống thông tin Báo cáo Chính phủ); bảo đảm đạt mục tiêu phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC đạt 20% trên tổng số các TTHC thuộc phạm vi quản lý của ngành tài nguyên và môi trường (từ trung ương đến địa phương). Trên cơ sở ý kiến của Văn phòng Chính phủ, Vụ Pháp chế đã phối hợp với các đơn vị tiếp tục rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết TTHC lĩnh vực tài nguyên và môi trường (đúng số lượng TTHC tại Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ).

Vụ Pháp chế cũng đã liên hệ mời Cục Kiểm soát thủ tục hành chính – Văn phòng Chính phủ làm việc trực tiếp với các Tổng cục, Cục để hoàn thiện phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính (ngày 16/5/2022). Trên cơ sở kết quả buổi làm việc và ý kiến của các Tổng cục, Cục, Vụ Pháp chế

43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; (5) 40/2014/TT-BTNMT ngày 17/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất; (6) 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập phương án sử dụng đất; lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính; xác định giá thuê đất; giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với công ty nông, lâm nghiệp; (7) 09/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết.

hoàn thiện dự thảo Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Lãnh đạo Bộ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

6. Công tác trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội; giải quyết kiến nghị của cử tri, người dân và doanh nghiệp

6.1. Trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Vụ Pháp chế đã phối hợp với các đơn vị liên quan dự thảo nội dung để trình Bộ trưởng trả lời chất vấn, kiến nghị, chuyển đơn của 09 đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, cụ thể như sau:

(1) Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Nguyễn Tạo - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lâm Đồng (Văn bản số 2242/BTNMT-PC ngày 29/4/2022).

(2) Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Dương Văn Phước - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam (Văn bản số 2284/BTNMT-PC ngày 04/5/2022).

(3) Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Phan Thái Bình - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam (Văn bản số 2285/BTNMT-PC ngày 04/5/2022).

(4) Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Trần Thị Vân - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh (Văn bản số 2286/BTNMT-PC ngày 04/5/2022).

(5) Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Phạm Hùng Thái - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh (Văn bản số 2287/BTNMT-PC ngày 04/5/2022).

(6) Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Hoàng Thị Thanh Thúy - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh (Văn bản số 2288/BTMT-PC ngày 04/5/2022).

(7) Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Sửu - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thừa Thiên - Huế (Văn bản số 2289/BTNMT-PC ngày 04/5/2022).

(8) Trả lời kiến nghị của Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội (Văn bản số 3579/BTNMT-PC ngày 24/6/2022).

(9) Trả lời nội dung chuyển đơn của đại biểu Quốc hội Trần Văn Tiến - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc (đang trình Bộ trưởng)

Ngoài ra, Vụ Pháp chế đã phối hợp với các đơn vị chuẩn bị nội dung để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Trần Thị Hoa Ry (Văn bản số 3128/BTNMT-PC ngày 07/6/2022).

6.2. Trả lời kiến nghị của cử tri

Trong 06 tháng đầu năm, Vụ Pháp chế đã chủ trì, phối hợp với các Đơn vị trình Bộ trưởng ký các văn bản trả lời 48 kiến nghị¹⁹ của cử tri sau kỳ 2 và kỳ họp bất thường lần thứ nhất Quốc hội khóa XV do Ban Dân nguyện và Văn

¹⁹ Coogn văn số 1214/BTNMT-PC ngày 11/3/2022; Công văn số 1215/BTNMT-PC ngày 11/3/2022;

phòng Chính phủ chuyên đến, đồng thời đã trình Bộ trưởng ký 26 Công văn gửi đến các Đoàn ĐBQH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có kiến nghị.

Bên cạnh đó, Bộ đã có các văn bản gửi đến các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư phối hợp trả lời 03 kiến nghị của cử tri theo phân công của Thủ tướng Chính phủ.

6.3. Tiếp nhận, xử lý kiến nghị của công dân, người dân và doanh nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm, Vụ Pháp chế tiếp tiếp nhận 48 phản ánh, kiến nghị qua Cổng dịch vụ công quốc gia (đã xử lý 33 kiến nghị, đang xử lý 13 kiến nghị, chuyển cơ quan khác xử lý theo thẩm quyền 02 kiến nghị); tiếp nhận 28 kiến nghị trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ (đã xử lý 22 kiến nghị, đang xử lý 06 kiến nghị).

7. Công tác giám định tư pháp

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Vụ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác giám định tư pháp: đã bổ nhiệm và công bố danh sách giám định viên tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường (Quyết định số 80/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 01 năm 2022); công bố danh sách tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc và người giám định tư pháp theo vụ việc của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 276/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 02 năm 2022); chỉ đạo, đôn đốc các địa phương bổ nhiệm, công bố giám định viên tư pháp và công bố tổ chức người giám định tư pháp theo vụ việc, người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường để làm cơ sở cho các cơ quan, người tiến hành tố tụng lựa chọn, quyết định việc trung cầu.

Bộ thực hiện 12 quyết định trung cầu giám định tư pháp của các cơ quan trung cầu ở Trung ương và địa phương (đã hoàn thành 100% các vụ việc do Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo). Đối với các quyết định trung cầu của cơ quan tiến hành tố tụng ở Trung ương, đặc biệt đối với các vụ việc do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, Vụ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ phân công các đơn vị trực thuộc Bộ trực tiếp thực hiện giám định để gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và tập trung trí tuệ của tập thể đơn vị nhằm nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ giám định tư pháp.

8. Các công việc khác

8.1. Xây dựng các văn bản Vụ được giao chủ trì soạn thảo

- Vụ Pháp chế được Ban Cán sự đảng Bộ phân công xây dựng Nghị quyết của Ban Cán sự đảng về định hướng xây dựng, hoàn thiện pháp luật tài nguyên và môi trường đến năm 2026. Vụ Pháp chế đã xây dựng dự thảo văn bản và tổ chức

lấy ý kiến góp ý các đơn vị trực thuộc Bộ đối với dự thảo. Hiện dự thảo văn bản đang trong quá trình hoàn thiện để trình Ban Cán sự đảng Bộ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

- Vụ Pháp chế cũng được Bộ trưởng giao xây dựng 01 Thông tư trong Chương trình 2022 (Thông tư quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường). Vụ Pháp chế đã triển khai xây dựng dự thảo văn bản, dự kiến bảo đảm tiến độ trình Bộ trưởng trong tháng 10/2022.

- Vụ Pháp chế cũng đã xây dựng dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế. Hiện nay, Vụ đang hoàn thiện dự thảo Quyết định trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị thuộc Bộ.

8.2. Xây dựng các báo cáo phục vụ các đoàn kiểm tra của Trung ương

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Vụ Pháp chế được Lãnh đạo Bộ giao chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng một số báo cáo về công tác xây dựng thể chế, chính sách, pháp luật và công tác giám định tư pháp của Bộ để phục vụ đoàn kiểm tra của Trung ương. Vụ Pháp chế đã tích cực, chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong quá trình xây dựng dự thảo các báo cáo. Đến nay, Vụ đã hoàn thành các nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao.

9. Đánh giá

Vụ Pháp chế đã chủ động bằng nhiều hình thức khác nhau trong chỉ đạo, hiệu hành, tổ chức triển khai công việc để bảo đảm chất lượng và nhiệm vụ được giao, như: chủ động xây dựng và phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng các VBQPPL của Bộ; chủ động trong công tác rà soát, hợp nhất, pháp điển VBQPPL; chủ động trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; tham mưu kịp thời về việc trả lời kiến nghị của cử tri;... Tuy nhiên, Vụ vẫn còn một số nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao chủ trì thực hiện xử lý chậm tiến độ do phải lấy ý kiến các đơn vị có liên quan. Mặc dù Vụ Pháp chế thường xuyên đôn đốc, trao đổi làm việc trực tiếp với các đơn vị được giao trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và người dân nhưng đôi khi một số phản ánh, kiến nghị vẫn còn chậm xử lý do khối lượng kiến nghị nhiều, phức tạp cần đòi hỏi thời gian nghiên cứu trả lời một cách thấu đáo.

II. Phương hướng công tác 6 tháng cuối năm 2022

1. Về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Số lượng văn bản QPPL phải hoàn thành từ nay đến cuối năm 2022 của Bộ là **27/33** văn bản (chiếm **81,8%** kế hoạch cả năm) (gồm 01 đề nghị xây dựng luật, 02 dự án luật, 03 nghị định, 01 quyết định, 20 thông tư) (*chi tiết tại Phụ lục 02*). Vụ Pháp chế sẽ tiếp tục đôn đốc, phối hợp với các đơn vị triển khai xây dựng, trình ban hành VBQPPL theo Chương trình 2022 để đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, không để xảy ra tình trạng chậm trình, chậm ban hành VBQPPL.

- Vụ pháp chế sẽ phối hợp với các đơn vị trình Bộ trưởng xem xét, điều chỉnh Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL năm 2022 và phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL năm 2023.

2. Công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa, hợp nhất VBQPPL; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục tự kiểm tra các VBQPPL do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành trong năm 2022. Kiểm tra theo thẩm quyền các VBQPPL do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm: Kiểm tra tại chỗ các VBQPPL do địa phương gửi đến hoặc tự thu thập được. Kiểm tra VBQPPL và theo dõi thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường tại địa phương: thành lập và tổ chức đoàn kiểm tra để kiểm tra VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ban hành có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

- Rà soát VBQPPL của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo Kế hoạch đã phê duyệt; hoàn thành các báo cáo rà soát theo yêu cầu của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục cập nhật các VBQPPL vào hệ thống pháp điển theo quy định; chuẩn bị Kế hoạch triển khai pháp điển Đề mục Bảo vệ môi trường đối với Luật bảo vệ môi trường 2020; tiếp tục thực hiện đôn đốc các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện hợp nhất các VBQPPL được sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trong đó, tập trung thực hiện phổ biến các VBQPPL về tài nguyên và môi trường thông qua Chuyên tranh Chính sách, pháp luật tài nguyên và môi trường và Trang thông tin điện tử của Vụ Pháp chế; trình Bộ kế hoạch và triển khai thực hiện tổ chức ngày Pháp luật Việt Nam; phối hợp với Trung tâm Truyền thông tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ biến, tập huấn pháp luật về tài nguyên và môi trường tập trung cho địa phương, doanh nghiệp năm 2022; phối hợp với các địa phương phổ biến pháp luật về tài nguyên và môi trường theo đề nghị của địa phương.

3. Các công việc khác

- Trình Bộ trưởng phê duyệt Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Xây dựng hoàn thiện, trình Ban Cán sự đảng Bộ ban hành Nghị quyết về định hướng xây dựng, hoàn thiện pháp luật tài nguyên và môi trường đến năm

2026; trình Bộ trưởng ban hành Thông tư quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ giúp Bộ trưởng chuẩn bị tham dự kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá XV, trả lời chất vấn của các đại biểu Quốc hội gửi đến.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ triển khai trả lời các kiến nghị của cử tri gửi đến trước, sau kỳ họp thứ 3 Quốc hội khoá XV.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về giám định tư pháp và thực hiện các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Bộ phân công.

III. Đề xuất, kiến nghị

Để đáp ứng yêu cầu của công tác pháp chế trong tình hình mới, Vụ Pháp chế đề nghị Lãnh đạo Bộ xem xét, sớm kiện toàn hệ thống tổ chức pháp chế của Bộ theo hướng tập trung, hiệu quả theo tinh thần của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ và bổ sung số lượng biên chế thực hiện các nhiệm vụ pháp chế.

VỤ PHÁP CHẾ

